

ÁNH TRĂNG

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng, từ đó thấm thía cảm xúc ân tình với quá khứ gian lao, tình nghĩa của Nguyễn Duy và biết rút ra bài học về cách sống cho mình.

– Cảm nhận được sự kết hợp hài hoà giữa yếu tố trữ tình và yếu tố tự sự trong bố cục, giữa tính cụ thể và tính khái quát trong hình ảnh của bài thơ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Để giúp HS cảm nhận được ý nghĩa của hình ảnh vầng trăng, chủ đề của bài thơ, GV cần tạo cho các em một tâm thế tiếp nhận thích hợp. Điều ấy quả không dễ dàng đối với lứa tuổi, vốn sống của các em.

1. Cần lưu ý HS đọc kĩ các chú thích trong SGK để nắm vững một số nét cơ bản về quá trình tham gia quân đội, quá trình sáng tác thơ ca của Nguyễn Duy và thời điểm ra đời của bài thơ *Ánh trăng*. Nguyễn Duy thuộc thế hệ nhà thơ quân đội trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước. Thế hệ này từng trải qua bao thử thách, gian khổ, từng chứng kiến bao hi sinh lớn lao của nhân dân, đồng đội trong chiến tranh, từng sống gắn bó cùng thiên nhiên, núi rừng tình nghĩa. Nhưng khi đã ra khỏi thời đạn bom, nước nhà thống nhất, khi được sống trong hoà bình giữa những tiện nghi hiện đại, không phải ai cũng nhớ những gian nan, những kỉ niệm nghĩa tình của thời đã qua. Bài thơ *Ánh trăng* là một lần "giật mình" của Nguyễn Duy trước cái điều vô tình dễ có ấy. GV cần nhấn mạnh với HS : Bài thơ được viết năm 1978 (khoảng ba năm sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Ánh trăng* trước hết là tiếng lòng, là sự suy ngẫm của riêng Nguyễn Duy, nhưng ý nghĩa bài thơ không chỉ có thế. Nhà thơ đứng giữa hôm nay mà nhìn ngẫm lại thời đã qua và từ tâm trạng riêng, tiếng thơ ông như một lời cảnh tỉnh, lời nhắc nhở. GV cần hướng dẫn HS cảm nhận được mối liên hệ giữa tâm tình riêng và ý nghĩa phổ biến rộng lớn, giữa nội dung cụ thể và tính khái quát của bài thơ. Vầng trăng ở đây không chỉ là một hình ảnh của đất trời thiên nhiên nữa mà còn biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình. Bài thơ không chỉ là chuyện thái độ đối với những hi sinh, mất mát của thời chiến tranh khi được sống trong hoà bình mà còn là chuyện tình cảm nhớ về cội nguồn, nhớ về những người đã khuất. Hơn nữa, *Ánh trăng* còn là lời nhắc nhở mỗi con người về lẽ sống chung thuỷ với chính mình.

3. Những chữ đầu dòng không viết hoa trong bài thơ in ở SGK là do người biên soạn tôn trọng cách trình bày có chủ ý của Nguyễn Duy – nhằm tạo sự liên mạch về ý tưởng và hình ảnh trong từng khổ thơ hoặc cả bài thơ.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

Giới thiệu chung về nhà thơ Nguyễn Duy và bài thơ *Ánh trăng*. GV hướng dẫn HS đọc chú thích (★) trong SGK rồi hệ thống lại mấy nét cơ bản để tạo tâm thế tìm hiểu văn bản. Cần phân tích rõ cho HS về thời điểm sáng tác của bài thơ.

Hoạt động 2. Hướng dẫn HS đọc văn bản và tìm hiểu các chú thích.

Cần đọc đúng ngữ điệu để cảm nhận tâm trạng của nhà thơ :

– Ba khổ thơ đầu : giọng kể – nhịp thơ chảy trôi bình thường.

– Khổ thứ tư : giọng thơ đột ngột cất cao, ngõ ngang với bước ngoặt của sự việc, của sự xuất hiện vầng trăng.

– Khổ năm và sáu : giọng thơ thiết tha rồi trầm lắng cùng xúc cảm và suy tư lặng lẽ.

Hoạt động 3. Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Tìm hiểu bố cục, nhận xét về sự kết hợp giữa tự sự với trữ tình trong bài thơ (câu 1 trong SGK).

– Bài thơ mang dáng dấp một câu chuyện nhỏ được kể theo trình tự thời gian. Dòng cảm nghĩ trữ tình của nhà thơ cũng men theo dòng tự sự này mà bộc lộ. Ở quãng thời gian quá khứ đã có một biến đổi, một sự thực đáng chú ý : hồi nhỏ rồi thời chiến tranh sống hồn nhiên, gần gũi với thiên nhiên đến tưởng không bao giờ quên "cái vầng trăng tình nghĩa" ; ấy thế mà "từ hồi về thành phố" quen sống cùng những tiện nghi hiện đại, vầng trăng tình nghĩa đã "như người dưng qua đường".

– Trong dòng diễn biến theo thời gian, sự việc bất thường ở khổ thơ thứ tư chính là bước ngoặt để từ đó tác giả bộc lộ cảm xúc, thể hiện chủ đề của tác phẩm (chú ý các từ *thình lình, vội, đột ngột*). Vầng trăng tròn ở ngoài kia, trên kia đối lập với "phòng buyn-đinh tối om". Chính vì xuất hiện đột ngột trong bối cảnh ấy, vầng trăng bất ngờ mà tự nhiên gợi lại bao kỉ niệm nghĩa tình.

2. Phân tích hình ảnh vầng trăng cùng cảm xúc của nhà thơ (câu 2 trong SGK).

– Nơi thành phố hiện đại lăm ánh điện, cửa gương, người ta chẳng mấy lúc cần và cũng ít khi chú ý đến ánh trăng. Sự xuất hiện đột ngột của vầng trăng ở tình huống đặc biệt mới tự nhiên gây ấn tượng mạnh.

– Vầng trăng là một hình ảnh của thiên nhiên hồn nhiên, tươi mát, là người bạn tri kỉ suốt thời tuổi nhỏ rồi thời chiến tranh ở rừng. Trong phút chốc, sự xuất hiện đột ngột của vầng trăng làm ùa dậy ở tâm trí nhà thơ bao kỉ niệm của những năm tháng gian lao, bao hình ảnh của thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu. "Như là đồng là bể – Như là sông là rừng" hiện hình trong nỗi nhớ, trong cảm xúc "rưng rưng" của một con người đang sống giữa phố phường hiện đại. GV cần giúp HS cảm nhận được cảm xúc thiết tha, có phần thành kính ở tư thế lặng im "Ngửa mặt lên nhìn mặt – Có cái gì rưng rưng".

– Vầng trăng có ý nghĩa biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình, hơn thế, trăng còn là vẻ đẹp bình dị và vĩnh hằng của đời sống. Cần lưu ý HS đặc biệt chú ý đến khổ cuối bài thơ – nơi tập trung nhất ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh vầng

trăng, chiều sâu tư tưởng mang tính triết lí của tác phẩm. "Trăng cứ tròn vành vạnh" như tượng trưng cho quá khứ đẹp đẽ, vẹn nguyên chẳng thể phai mờ. "Ánh trăng im phăng phắc" chính là người bạn – nhân chứng nghĩa tình mà nghiêm khắc đang nhắc nhở nhà thơ (và cả mỗi chúng ta). Con người có thể vô tình, có thể lãng quên nhưng *thiên nhiên, nghĩa tình quá khứ thì luôn tròn đầy, bất diệt*.

3. Nhận xét về kết cấu, giọng điệu của bài thơ (câu 3* trong SGK).

– Bài thơ như một câu chuyện riêng, có sự kết hợp hài hoà, tự nhiên giữa tự sự và trữ tình.

– Giọng điệu tâm tình bằng thể thơ năm chữ. Nhịp thơ khi thì trôi chảy tự nhiên, nhịp nhàng theo lời kể, khi thì ngân nga thiết tha cảm xúc (khổ 5), lúc lại trầm lắng biểu hiện suy tư (khổ cuối).

– Kết cấu, giọng điệu của bài thơ có tác dụng làm nổi bật chủ đề, tạo nên tính chân thực, chân thành, sức truyền cảm sâu sắc cho tác phẩm, gây ấn tượng mạnh ở người đọc.

4. Nêu chủ đề và khái quát ý nghĩa của bài thơ.

– Từ một câu chuyện riêng, bài thơ cất lên lời tự nhắc nhở thấm thía về thái độ, tình cảm đối với những năm tháng quá khứ gian lao, tình nghĩa, đối với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu.

– *Ánh trăng* không chỉ là chuyện của riêng nhà thơ, chuyện của một người mà có ý nghĩa với cả một thế hệ (thế hệ từng trải qua những năm tháng dài gian khổ của chiến tranh, từng gắn bó với thiên nhiên, sống với nhân dân tình nghĩa, giờ được sống trong hoà bình, được tiếp xúc với nhiều tiện nghi hiện đại). Hơn thế, bài thơ còn có ý nghĩa với nhiều người, nhiều thời bởi nó đặt ra vấn đề thái độ đối với quá khứ, với những người đã khuất và cả đối với chính mình.

– *Ánh trăng* nằm trong mạch cảm xúc "uống nước nhớ nguồn", gợi lên đạo lí sống thủy chung đã trở thành truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam ta.

Hoạt động 4. Hướng dẫn luyện tập.

GV gợi ý cho HS làm bài tập 2 ở nhà.